

Số: 39/QĐ-LĐT BXH

Biên Hòa, ngày 21 tháng 08 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2020 CỦA PHÒNG LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;


Căn cứ Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 15 tháng 05 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa về việc bổ sung giao dự toán ngân sách năm 2020;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán tài vụ phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2020 của phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán tài vụ và các bộ phận chuyên môn trực thuộc Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố thực hiện quyết định này. /: 

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch TP;
- Các bộ phận chuyên môn;
- Lưu: VT; KTTV.



Nguyễn Kim Bích Huyền

Đơn vị: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa

Chương: 624



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 39 /QĐ-LĐTĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Phòng Lao động-Thương binh và Xã Hội TP. Biên Hòa)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
III	Chi sự nghiệp	
IV	Chi khác	31.124.688.632
1	Chi hỗ trợ người có công với cách mạng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (3.672 đối tượng)	5.501.500.000
1.1	Chi hỗ trợ người có công với cách mạng trợ cấp ưu đãi hàng tháng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (2.998 đối tượng)	4.492.500.000
1.2	Thân nhân người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng (639 đối tượng)	957.500.000
1.3	Thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động hàng tháng (35 đối tượng)	51.500.000
2	Hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, cận nghèo gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (2.053 đối tượng)	1.539.500.000
2.1	Người thuộc hộ nghèo, chuẩn nghèo của tỉnh Đồng Nai (1.250 đối tượng)	937.250.000
2.2	Người thuộc hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo của tỉnh Đồng Nai (803 đối tượng)	602.250.000
3	Chi hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 (15.984 đối tượng)	23.922.000.000
4	Phí dịch vụ trả qua Bưu điện (21.709 đối tượng x 7.448 đồng/đối tượng)	161.688.632